

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược
và Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP)**

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật số 44/2024/QH15 ngày 21 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc; Thông tư số 11/2025/TT-BYT ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Biên bản đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc tại các cơ sở kinh doanh dược;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP), cụ thể như sau:

1. Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược cho 11 cơ sở (*Chi tiết Danh sách cơ sở theo Phụ lục I đính kèm*).

2. Cấp Giấy chứng nhận đạt thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc (GPP) cho 25 cơ sở (*Chi tiết Danh sách cơ sở theo Phụ lục II đính kèm*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược, Chủ các cơ sở có tên tại Điều 1 và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các PGĐ Sở Y tế;
- UBND các xã/phường;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, NVYD_(Th).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Hữu Vũ Quang